

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HSST

Ngày 07/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA, CAO BẰNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giáp Văn Cương và ông Bé Văn Hạnh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Phan Thị Thanh Tâm – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa: Ông
Hoàng Văn Biên – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa
xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2023/HSST ngày 10/10/2023
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2023/HSST-QĐTA ngày 27/10/2023
đối với bị cáo:

TÔ VĂN D - sinh ngày 18 tháng 02 năm 1994 tại thị trấn Q, huyện Quảng
Hòa, Cao Bằng.

Thẻ CCCD: 004094000226 cấp ngày 07/11/2022, Nơi cấp: Cục Cảnh sát
quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an.

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn Q, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Tên
gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo:
Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; con ông: Tô Vũ
H, sinh năm 1963; con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1966; Vợ: Hà Thị L, sinh năm
1996; con: bị cáo có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 14/7/2021, bị Công an thị trấn Quảng Uyên, Quảng Hoà
xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền
1.500.000 đồng (Đã thi hành xong ngày 29/7/2021).

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa (bị
tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2023 cho đến nay). Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 35 phút ngày 23/6/2023, Tổ công tác Công an huyện Quảng Hòa, Cao Bằng phối hợp với Công an xã Quốc Toản, huyện Quảng Hòa thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại đoạn đường tỉnh lộ 204 thuộc địa phận xóm Cao Xuyên, Quốc Toản, Quảng Hòa, Cao Bằng phát hiện Tô Văn D, sinh năm: 1994, trú tại: Tổ dân phố H, thị trấn Q, Quảng Hòa, Cao Bằng đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra đối với D, phát hiện bên trong tất chân bên trái D đang đi có 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong là gói giấy bạc màu trắng có chứa chất bột màu trắng. D khai nhận chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và tạm giữ đồ vật, tài sản có liên quan.

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 23/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng tạm giữ của Tô Văn D, kết quả: Chất bột màu trắng trong gói giấy bạc màu trắng có khối lượng 0,119gam (không phải một một chín gam). Sau khi cân đã tiến hành niêm phong và gửi giám định.

Kết luận giám định số 332/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra Tô Văn D khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 23/6/2023, D một mình đi xe khách từ nhà ở thị trấn Q, Quảng Hoà, Cao Bằng đến Thị trấn Trà Lĩnh, Trùng Khánh, Cao Bằng để tìm mua ma túy về sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, D đến thị trấn Trà Lĩnh và đi vào một quán ven đường uống nước, tại đây D gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên là Th (không nói rõ họ, địa chỉ cụ thể). Qua nói chuyện, D hỏi người đàn ông tên Th có lấy được ma túy không, Th nói có và lấy xe mô tô trở D đi qua một cây cầu ở thị trấn Trà Lĩnh thì dừng lại bảo D xuống xe, D đưa cho Th số tiền 200.000 đồng, Th nhận tiền và một mình đi lấy ma túy. Được khoảng 05 phút Th quay lại đưa cho D 01 (một) gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng, D cầm lấy và đi vào bụi cây ven đường gần đó tách một ít từ gói ma túy vừa mua rồi sử dụng bằng hình thức chích. Sử dụng xong ma túy, D lấy mảnh nilon gần đó gói bên ngoài gói ma túy và cất trong tất chân bên trái đang đi rồi quay lại quán nước đợi bắt xe khách đi về. Đến khoảng 16 giờ 35 phút, D đi xe khách về đến đoạn đường thuộc xóm Cao Xuyên, Quốc Toản, Quảng Hòa thì xuống xe, khi đang đi bộ qua đường đợi bắt xe về thị trấn Q thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, kết luận giám định mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội đối với bị cáo Tô Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo như Cáo trạng số 49/CT-VKSQH ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 để xử phạt bị cáo Tô Văn D từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Số 332/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ Tô Văn D, tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bên trong có 0,0945g (Không phải không chín bốn năm gam) chất bột màu trắng cùng toàn bộ vỏ bao gói cần tịch thu tiêu hủy; 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu vụ Tô Văn D thu giữ ngày 23/6/2023. Bên trong có giấy gói và vỏ niêm phong cần tịch thu tiêu hủy. Đây là vật nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Duy 02 điện thoại di động, trong đó: 01 (Một) chiếc nhãn hiệu IPHONE màu trắng, số IMEI 355408073002335, không gắn sim, điện thoại bị nứt vỡ màn hình; 01 (Một) chiếc nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, số SERI: 355214035299963, gắn sim số 0869610756 đều đã qua sử dụng. Đây là 02 chiếc điện thoại bị cáo dùng liên lạc hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Do bị cáo nghiện ma túy, không có công việc, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 23/6/2023, Tô Văn D từ nhà ở thị trấn Q, Quảng Hoà, Cao Bằng bắt xe khách đến thị trấn Trà Lĩnh, Trùng Khánh, Cao Bằng gặp và mua với một người đàn ông tên Th (không rõ họ tên thật, địa chỉ cụ thể) 01 (một) gói ma túy với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy D đã tách ra một ít sử dụng cho bản thân bằng hình thức chích. Phần ma túy còn lại có khối lượng 0,119 gam (không phải một một chín gam), D cất bên trong tất chân bên chân trái đang đi rồi quay lại quán nước đợi bắt xe đi về. Khi về đến đoạn đường đèo Mã Phục thuộc địa phận xóm Cao Xuyên, Quốc Toản, Quảng Hoà, Cao Bằng thì D xuống xe sang đường để đợi bắt xe đi về thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Do đó hành vi của bị cáo Tô Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”.

Như vậy, Cáo trạng số 49/CT-VKSQH ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hoà đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, tuy nhiên để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã mua ma túy (Heroine) về sử dụng, điều đó góp phần gây ra các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu là người nghiện ma túy. Ngày 14/7/2021 bị Công an thị trấn Quảng Uyên, Quảng Hoà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (đã thi hành xong).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật đối với bị cáo và xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Số 332/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ Tô Văn D, tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bên trong có 0,0945g (Không phải không chín bốn năm gam) chất bột màu trắng cùng toàn bộ vỏ bao gói cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu vụ Tô Văn D thu giữ ngày 23/6/2023. Bên trong có giấy gói và vỏ niêm phong cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 điện thoại di động của Tô Văn D, trong đó: 01(một) chiếc nhãn hiệu IPHONE màu trắng, số IMEI 355408073002335, không gắn sim, điện thoại bị nứt vỡ màn hình; 01 (một) chiếc nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, số SERI: 355214035299963, gắn sim số 0869610756 đều đã qua sử dụng. Đây là 02 chiếc điện thoại bị cáo dùng liên lạc hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249 và điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Tô Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Tô Văn D **12 (mười hai) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Xử tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Số 332/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ Tô Văn D, tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bên trong có 0,0945g (Không phải không chín bốn năm gam) chất bột màu trắng cùng toàn bộ vỏ bao gói.

+ 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Giấy gói và vỏ niêm phong ban đầu vụ Tô Văn D thu giữ ngày 23/6/2023. Bên trong có giấy gói và vỏ niêm phong.

Đây là những vật nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Tô Văn D: 02 điện thoại di động, trong đó:

+ 01(Một) chiếc nhãn hiệu IPHONE màu trắng, số IMEI 355408073002335, không gắn sim, điện thoại bị nứt vỡ màn hình;

+ 01 (Một) chiếc nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, số SERI: 355214035299963, gắn sim số 0869610756 đều đã qua sử dụng.

Đây là 02 chiếc điện thoại bị cáo dùng liên lạc hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Toàn bộ số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa tại Biên bản giao nhận vật chứng, lập hồi 16 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 10 năm 2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Tô Văn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THADS huyện Quảng Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu AV, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hoàng Quốc Khánh